

Số: 132/2025/QĐST-HNGĐ

D, ngày 27 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 210/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim N - sinh năm 1986

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố D, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Tổ E, thôn C, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Lâm Quang T, sinh năm 1984

Nơi ĐKNKTT: Tổ E, thôn C, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố D, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Kim N và ông Lâm Quang T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lê Thị Kim N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Lâm Minh K, sinh ngày 23/4/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Lâm Quang T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Lâm Gia H, sinh ngày 14/9/2012 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà N, ông T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bà Lê Thị Kim N, ông Lâm Quang T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà N, ông T có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà N, ông T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Kim N nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay cho ông Lâm Quang T 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí bà N1 đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001695 ngày 18/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh - tỉnh Khánh Hòa; như vậy, bà N đã nộp đủ án phí và được hoàn lại 150.000 đồng tạm ứng.

Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lâm Vương Mỹ L